

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 21 - 6 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Công Hảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phẩm
Ông Huỳnh Văn Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoàng Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít tham gia phiên tòa:
Ông Võ Nhựt Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST - HS ngày 28 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

1. **Ngô Trường V**, sinh năm 1999, tại xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp T2, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Trường T1 và bà Đỗ Thị Hồng T3, chưa có vợ, con; anh, chị, em ruột 03 người lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2004. Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 13/12/2019 bị Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Long xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 129/2019/HSST, ngày 13/12/2019 chấp hành xong ngày 29/4/2021.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị bắt và bị tạm giam trong vụ án khác, hiện nay có mặt tại phiên tòa.

2. **Bị hại:** Tổng công ty điện lực MN (EVN SPC) (vắng mặt)

Địa chỉ trụ sở: Số 72, đường H, phường B, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: Công ty điện lực huyện L - Người đại diện ông Lê Trọng D - Giám đốc điện lực L (vắng mặt có đơn xin vắng)

Địa chỉ: Số 306B, Tổ 26, ấp P1, xã P2, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Phạm Hữu P, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Số 09/01, Khóm 2, Phường 1, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

4. Người làm chứng: Cao Thị Kim H, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp L1, xã L2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 24/11/2021 sau khi bàn bạc từ trước, Phạm Hữu P, sinh năm 1995 cùng Ngô Trường V, sinh năm 1999 tìm tài sản để trộm nên cả hai đi theo tuyến đường Quốc lộ 53 thuộc địa phận huyện L trộm 03 đoạn dây đồng (dây trần) và 01 đoạn dây đồng (có vỏ màu đen). P, V tiếp tục đi đến Huyện lộ 30 hướng từ cầu HT về xã L2 thuộc địa bàn huyện M, khi qua cầu RC khoảng 100m phía trước nhà bà Cao Thị Kim H có cột điện nhiều dây điện đồng (dây trần), V dừng xe lại cạnh giới (canh đường) cho P vào dùng kiềm cắt một đoạn dây điện đồng có chiều dài 1,4m và 01 đoạn dây đồng (có vỏ màu đen) chiều dài 0,7m rồi đưa cho V bỏ vào bọc ny lon, P tiếp tục cắt 01 đoạn dây đồng nữa thì bị phát hiện nên V chở P tẩu thoát, sau đó Công an mời làm việc thì Ngô Trường V và Phạm Hữu P khai báo toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận số: 31/KL-ĐGTS ngày 30/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện M xác định: 01 (một) đoạn dây điện đồng (dây trần), chiều dài 1,4m x 64,473đ/m = 90.262đ; 01 (một) đoạn dây điện đồng (có vỏ màu đen), chiều dài 0,7m x 47.660đ/m = 33.362đ

Tổng giá trị tài sản trộm được 123.624 đồng (Một trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm hai mươi bốn đồng)

Do không đủ định lượng để định tội nên đối với Phạm Hữu P bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bản thân Ngô Trường V đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa xóa án tích nên ngày 12/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M ra quyết định khởi tố bị can đối với Ngô Trường V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra đã trả lại cho bị hại xong, đối với 03 đoạn dây đồng và 01 đoạn dây đồng (có vỏ màu đen) Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M để chuyển Cơ quan CSĐT công an huyện L giải quyết theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự, trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí, sửa chữa khác phục hậu quả là 1.887.489 đồng, bị cáo V đồng ý bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 17/CT- VKS ngày 25/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố Ngô Trường V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều

173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia xét xử phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và phát biểu nội dung luận tội, khẳng định Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo V về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt Ngô Trường V 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Bị cáo V không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt bổ sung.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015 Buộc bị cáo V bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 1.887.489 đồng.

Án phí: Bị cáo nộp theo quy định khoản 2 Điều 136 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, các Điều 23, 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Lời nói sau cùng bị cáo Ngô Trường V thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện tại xã L2, huyện M, tỉnh Vĩnh Long nên Tòa án nhân dân huyện M xét xử là đúng theo quy định tại Điều 269 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào quá trình tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở chứng minh được:

Bị cáo Ngô Trường V đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích đến ngày 24/11/2021 bị cáo tiếp tục có hành vi lén lút lấy trộm tài sản có giá trị 123.624 đồng (Một trăm hai mươi ba ngàn sáu trăm hai mươi bốn đồng).

Xét, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, tại phiên tòa và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai người

bị hại, biên bản thu giữ vật chứng. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ngô Trường V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được luật hình sự bảo vệ là quyền sở hữu của người khác về tài sản. Trong khi mọi người đang tích cực lao động sản xuất tạo ra của cải vật chất cho mình và góp phần làm giàu cho xã hội, thì bị cáo lại làm ngược lại, muốn có tài sản để sử dụng cho lợi ích cá nhân nhưng lại không lo lao động sản xuất để có thu nhập hợp pháp, mà lợi dụng sự mất cảnh giác của người khác để sau đó lấy tài sản của họ làm của riêng mình, gây bất bình, làm mất trật tự xã hội ở địa phương, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước về cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Vì thế, để đấu tranh ngăn chặn tình trạng trên không để tái diễn trong địa bàn nói riêng và trong xã hội nói chung, cần lên cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, gây thiệt hại không lớn nên xử phạt 06 (sáu) tháng tù là tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do bị cáo V không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt bổ sung.

[3] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã xử lý xong nên không xét.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại; trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo V bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 1.887.489 đồng là phù hợp các Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Ngô Trường V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Căn cứ điểm b khoản 1, 5 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; các Điều 584, Điều 585, Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Xử phạt bị cáo Ngô Trường V 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án này.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Ngô Trường V bồi thường cho bị hại Tổng công ty điện lực MN (EVN SPC) số tiền 1.887.489 đồng (Một triệu tám trăm tám mươi bảy ngàn bốn trăm tám mươi chín ngàn đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã xử lý xong nên không xét.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9, Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

4. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Trường V nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Trường V nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV & THA TAT;
- VKS tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ CAT;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện;
- Đội Tham mưu tổng hợp thuộc CA huyện;
- Chi cục THA.DS huyện;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- UBND xã T;
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Công Hảo